

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH G L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HSPT
Ngày 12/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH G L**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Bình

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng, Ông Đỗ Văn Hiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Vương –Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh G L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh G L tham gia phiên tòa: Ông Lê Thế Nhơn - Kiểm sát viên.

Ngày 12/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh G L, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 56/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Hoàng Thị Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HSST ngày 09/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện I G, tỉnh G L.

***Bị cáo có kháng cáo:**

Hoàng Thị Q, sinh năm 1989 tại Vĩnh Phúc, nơi cư trú: Làng D, xã I O, huyện I G, tỉnh G L; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn 8/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Hoàng Thành Ch, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963; có chồng: Bùi Văn T, sinh năm 1978; có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 09/2014/HSST ngày 09/5/2014, bị TAND huyện I G xử phạt 05 tháng tù cho hưởng án treo về “Tội đánh bạc”, đã xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 13/01/2022 đến ngày 19/01/2022.

Bị cáo được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 01/2022, bị cáo Hoàng Thị Q bắt đầu ghi số đề cho khách để thu lợi bất chính tại nhà ở Làng D, xã I O, huyện I G, tỉnh G L. Khi ghi số cho người mua đề thì bị cáo ghi vào một tờ giấy nhỏ có thông tin: ngày tháng, đài, số mà người mua đề ghi, hình thức đánh, số tiền. Sau đó, bị cáo đưa tờ giấy này cho người hơi và Q ghi lại các số mà người mua đề đã đánh vào 01 tờ giấy kẻ ngang của cuốn vở để lưu và đối chiếu với người chơi. Khi có kết quả xổ số, nếu trúng thì người chơi mang tờ giấy mà bị cáo đưa trước đó đến để bị cáo trả tiền trúng đề.

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 13/01/2022, khi bị cáo đang ghi lô đề cho đối tượng Rơ Lan N thì bị bắt quả tang và tạm giữ của Q số tiền 108.000đ nhận của Rơ Lan N và một tờ lơ đề là tờ giấy kẻ ngang có ghi các chữ số được bị cáo xác định là toàn bộ số lô, số đề mà bị cáo đã ghi trong ngày 13/01/2022 theo kết quả xổ số đài Bình Định, cụ thể như sau:

Ghi đầu đuôi: Tổng số tiền là 749.000đ, trừ khuyến mãi 20% thì bị cáo đã nhận 635.000đ.

Ghi bao lô: $380 \text{ điểm} \times 18.000/01\text{điểm} = 6.840.000\text{đ}$, trừ khuyến mại thì Q thực nhận $380 \times 14 = 5.320.000\text{đ}$.

Ghi số lô đá: $19 \text{ điểm} \times 2 \times 18.000\text{đ}/01 \text{ điểm} = 648.000\text{đ}$, trừ khuyến mại thì Q thực nhận $19 \times 2 \times 14.000\text{đ}/01 \text{ điểm} = 532.000\text{đ}$.

Tại thời điểm bị bắt quả tang chưa có kết quả xổ số đài Bình Định.

Như vậy, trong ngày 13/01/2022, tổng số tiền Q đánh bạc là 6.487.000đ.

Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền 6.379.000đ có từ việc đánh bạc vào ngày 13/01/2022, không xác định được những người đến mua số lô, đề.

Vật chứng hiện đang thu giữ: 01 tờ giấy kẻ ngang có ghi chữ và số có chữ ký xác nhận của bị cáo Q, 01 tờ giấy có ghi chữ và số có chữ ký xác nhận của Rơ Lan N (lưu giữ trong hồ sơ vụ án). Số tiền 108.000đ và 6.379.000đ, 03 cây bút bi, 03 cuốn sổ màu hồng không ghi chữ số, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A70 màu xanh, 03 tờ giấy kẻ ngang không ghi chữ và số, 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio jf – 120 Ms.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HSST ngày 09/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện I G, tỉnh G L đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Q phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Thị Q 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 13/01/2022 đến ngày 19/01/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo luật định.

3. Kháng cáo: Ngày 19/5/2022 bị cáo Hoàng Thị Q kháng cáo xin hưởng án treo.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Thị Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở khẳng định rằng:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội như Cáo trạng và Bản án sơ thẩm, phù hợp biên bản bắt người quả tang, lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Hoàng Thị Q đã đánh bạc dưới hình thức ghi số đề từ khoảng đầu tháng 01/2022 với mục đích kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Vào ngày 13/01/2022, sau khi nhận số lô, số đề từ nhiều người để đánh bạc theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bình Định cùng ngày và tổng hợp vào một tờ giấy kẻ ngang để tính tiền thắng – thua thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền đánh bạc của Hoàng Thị Q vào ngày 13/01/2022 theo kết quả xổ số kiến thiết Bình Định là 8.318.000 đồng, nhưng sau khi trừ tiền hoa hồng số tiền Q nhận được của khách là 6.487.000 đồng, nên hành vi của bị cáo Hoàng Thị Q đã phạm vào tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã nộp đầy đủ án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt theo bản án sơ thẩm, bị cáo cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ khác, đó là bị cáo có bố chồng tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, chú chồng là liệt sỹ; giấy xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú thể hiện bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, phải nuôi hai con

nhỏ, bố mẹ chồng già yếu, thường xuyên đau ốm, chồng bị cáo không có công việc ổn định.

Xét bị cáo là phụ nữ, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thường xuyên đau ốm, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong thời gian chưa bị khởi tố, truy tố về tội này thì bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tại địa phương. Ngoài ra, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, việc cho bị cáo cải tạo tại chỗ dưới sự giám sát, giáo dục của địa phương không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Như vậy trường hợp của bị cáo thỏa mãn đầy đủ các điều kiện quy định tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định về điều kiện cho người bị kết án tù được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Hoàng Thị Q, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Hoàng Thị Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Hoàng Thị Q. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện I G, tỉnh G L về phần hình phạt.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Q 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách đối với bị cáo Hoàng Thị Q là 14 (mười bốn) tháng, tính từ ngày 12 tháng 7 năm 2022.

Giao bị cáo Hoàng Thị Q cho Ủy ban nhân dân xã Ia O, huyện I G, tỉnh G L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Hoàng Thị Q có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ia O, huyện I G, tỉnh G L trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Hoàng Thị Q.

Trường hợp bị cáo Hoàng Thị Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Hoàng Thị Q cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 2 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Hoàng Thị Q phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo Hoàng Thị Q phải chấp hành hình phạt của này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Thị Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh G L;
- TAND huyện I G;
- Công an huyện I G;
- Chi cục THA huyện I G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa hình sự, VT.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Văn Bình

, cần thiết phải xử lý bằng hình phạt tù đối với bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục ý thức pháp luật, thành người tốt và phòng ngừa tội phạm. Vì vậy, hình phạt 07 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là đúng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm cũng không phát sinh thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới để xem xét yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Vì kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Hoàng Thị Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị Q. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 16/2022/HSST ngày 09/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện I G, tỉnh G L.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Thị Q 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 13/01/2022 đến ngày 19/01/2022.

Phạt bị cáo Hoàng Thị Q số tiền 10.000.000 (mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Thị Q phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm .

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND tỉnh G L;
- Toà án ND huyện I G;
- Công an huyện I G;
- Chi cục THA huyện I G;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, Văn thư, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Bình

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Các thành viên của Hội đồng xét xử phúc thẩm đã được đọc lại biên bản này, công nhận biên bản ghi đúng nội dung nghị án trước khi ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Do đó, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Thị Phi Phượng.

Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Đối chiếu quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu và thuộc trường hợp không đủ điều kiện được hưởng án treo.

Đối với Đặng Mạnh Hùng: Ngày 29/11/2019 bị Công an thị trấn ĐakĐoa, huyện ĐakĐoa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; Ngày 19/12/2019, bị cáo bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc. Mặc dù số tiền bị cáo dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, tuy nhiên bị cáo có một tiền sự về hành vi đánh bạc nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng quy định pháp luật.

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc giờ phút, ngày tháng năm 2020

Tại Tòa án nhân dân tỉnh G L

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hiên;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Ngọc Ba, ông Lê Đình Nam

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 73/2020/TLPT- HS ngày 1 tháng 9 năm 2020 đối với: Bị cáo Đặng Mạnh Hùng, sinh năm 1961, đã bị Tòa án nhân dân huyện ĐakĐoa, tỉnh G L xử phạt về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS với mức hình phạt là 10 tháng tù

Căn cứ Điều 299, Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

-Ý kiến của Thẩm phán thứ nhất:

1.Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Mạnh Hùng. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh G L.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Xử phạt bị cáo Đặng Mạnh Hùng 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí:

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Mạnh Hùng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Ý kiến của Thẩm phán thứ hai và Thẩm phán chủ tọa phiên tòa đồng ý với ý kiến nêu trên của thẩm phán thứ nhất

Biểu quyết 3/3 thành viên đồng ý; không đồng ý: không

Nghị án kết thúc vào hồi....giờ...phút ngày..... tháng năm 2020

Các thành viên của Hội đồng xét xử phúc thẩm đã được đọc lại biên bản này, công nhận biên bản ghi đúng nội dung nghị án trước khi ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

